

Số: /QĐ-UBND

Thanh Hóa, ngày tháng năm 2023

QUYẾT ĐỊNH

Về việc xóa nợ tiền phạt chậm nộp, tiền chậm nộp đối với Hợp tác xã 19-5

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH THANH HÓA

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Luật Quản lý thuế ngày 13/6/2019;

Căn cứ Nghị quyết số 94/2019/QH14 ngày 26/11/2019 của Quốc hội về khoanh nợ tiền thuế, xóa nợ tiền phạt chậm nộp, tiền chậm nộp đối với người nộp thuế không còn khả năng nộp ngân sách Nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 69/2020/TT-BTC ngày 15/7/2020 của Bộ Trưởng Bộ Tài chính quy định hồ sơ và trình tự, thủ tục xử lý nợ theo Nghị quyết số 94/2019/QH14 ngày 26/11/2019 của Quốc hội;

Theo đề nghị của Cục trưởng Cục Hải quan tỉnh Thanh Hóa tại Công văn số 1126/HQTH-VP ngày 15/6/2023.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Xóa nợ tiền phạt chậm nộp, tiền chậm nộp đối với Hợp tác xã 19-5; mã số thuế: 0100284690; địa chỉ: Số 37 phố Quốc Tử Giám, phường Văn Chương, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội, còn nợ phát sinh trước ngày 01/7/2020 với số tiền phạt chậm nộp, tiền chậm nộp là: 92.927.000 đồng (Chín mươi hai triệu, chín trăm hai mươi bảy nghìn đồng); trong đó:

STT	Tiền phạt chậm nộp, tiền chậm nộp	Tiểu mục	Số tiền (đồng)
1	Tiền phạt chậm nộp, tiền chậm nộp giá trị gia tăng (tờ khai hải quan số 05/NKD ngày 13/4/2001)	4900	30.147.000
2	Tiền phạt chậm nộp, tiền chậm nộp giá trị gia tăng (tờ khai hải quan số 06/NKD ngày 23/4/2001)	4900	39.352.000
3	Tiền phạt chậm nộp, tiền chậm nộp giá trị gia tăng (tờ khai hải quan số 07/NKD ngày 04/5/2001)	4900	23.428.000
	Tổng cộng		92.927.000

Lý do xóa nợ tiền phạt chậm nộp, tiền chậm nộp: Người nộp thuế thuộc đối tượng được xóa nợ theo quy định tại khoản 3 Điều 4 Nghị quyết số 94/2019/QH14 ngày 26/11/2019 của Quốc hội.

Cục trưởng Cục Hải quan tỉnh Thanh Hóa chịu trách nhiệm về tính chính xác của số liệu và các thông tin của hồ sơ xóa nợ.

Điều 2. Căn cứ vào số tiền phạt chậm nộp, tiền chậm nộp được xóa nợ nêu tại Điều 1 Quyết định này, Chi cục Hải quan cửa khẩu quốc tế Na Mèo điều chỉnh số tiền phạt chậm nộp, tiền chậm nộp của Hợp tác xã 19-5.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Cục trưởng Cục Hải quan tỉnh Thanh Hóa; Chi cục trưởng Chi cục Hải quan cửa khẩu quốc tế Na Mèo, Hợp tác xã 19-5; Thủ trưởng các ngành, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3 Quyết định;
- Chủ tịch UBND tỉnh (để b/c);
- UBND quận Ba Đình, Hà Nội;
- Chi cục thuế quận Đống Đa;
- Trang TTĐT Cục Hải quan tỉnh Thanh Hóa;
- Lưu: VT, KTTT.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Nguyễn Văn Thi